TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: **685**/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoàng Mai, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **837**/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/11/2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Nguyễn Đình H** – sinh năm 1978.

HKTT: Tổ 6 phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Chỗ ở: Cầu B, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Và chị **Lê Thị Nhã Ph** - sinh năm 1984.

HKTT: Tổ 6 phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Chỗ ở: Số 24 ngõ 192 Đ, tổ 6 phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P kết hôn tự nguyện ngày 20/10/2010 tại UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh H và chị P cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh H và chị P đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H và chị P theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Đình H, chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình H tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Đình H và chị Lê Thị Nhã P cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh Nguyễn Đình H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0034227 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *UBND phường Đại Kim quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 131, ngày 20/10/2010);*
- *THADS Q. Hoàng Mai;*
- *Đương sự và Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong